|  |  |
| --- | --- |
| TỔNG CỤC THUẾ **CỤC THUẾ TP HÀ NỘI-------** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAMĐộc lập - Tự do - Hạnh phúc ---------------** |
| Số: 59940/CTHN-TTHT*V/v chính sách thuế đối với nhà thầu nước ngoài* | *Hà Nội, ngày 06 tháng 12 năm 2022* |

**Kính gửi:** Công ty TNHH Rayarc Việt Nam
*(Đ/c: số 104 ngõ 54 Lê Quang Đạo, Phường Phú Đô, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội)
MST: 0109262130*

Trả lời công văn số 2610/CV-2022 đề ngày 26/10/2022 của Công ty TNHH Rayarc Việt Nam hỏi về chính sách thuế, Cục Thuế TP Hà Nội có ý kiến như sau:

- Căn cứ Điểm c, Khoản 1, Điều 9 Thông tư số 219/2013/TT-BTC ngày 31/12/2013 của Bộ Tài Chính hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng (GTGT) quy định thuế suất thuế GTGT 0% đối với vận tải quốc tế.

- Căn cứ Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện nghĩa vụ thuế áp dụng đối với tổ chức, cá nhân nước ngoài kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập tại Việt Nam:

+ Tại Điều 1 quy định về đối tượng áp dụng:

*“1. Tổ chức nước ngoài kinh doanh có cơ sở thường trú tại Việt Nam hoặc không có cơ sở thường trú tại Việt Nam; cá nhân nước ngoài kinh doanh là đối tượng cư trú tại Việt Nam hoặc không là đối tượng cư trú tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài) kinh doanh tại Việt Nam hoặc có thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng, thỏa thuận, hoặc cam kết giữa Nhà thầu nước ngoài với tổ chức, cá nhân Việt Nam hoặc giữa Nhà thầu nước ngoài với Nhà thầu phụ nước ngoài để thực hiện một phần công việc của Hợp đồng nhà thầu.”*

+ Tại Điều 4 quy định về người nộp thuế:

*“2.* Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam*, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức khác và cá nhân sản xuất kinh doanh: mua dịch vụ, dịch vụ gắn với hàng hóa hoặc trả thu nhập phát sinh tại Việt Nam trên cơ sở hợp đồng nhà thầu hoặc hợp đồng nhà thầu phụ; mua hàng hóa theo hình thức xuất nhập khẩu tại chỗ hoặc theo các điều khoản thương mại quốc tế (Incoterms); thực hiện phân phối hàng hóa, cung cấp dịch vụ thay cho tổ chức, cá nhân nước ngoài tại Việt Nam (sau đây gọi chung là Bên Việt Nam) bao gồm:*

*- Các tổ chức kinh doanh được thành lập theo Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư và Luật Hợp tác xã;*

*….*

*- Văn phòng bán vé, đại lý tại Việt Nam của Hãng hàng không nước ngoài có quyền vận chuyển đi, đến tại Việt Nam, trực tiếp vận chuyển hoặc liên danh;*

*….*

*Người nộp thuế theo hướng dẫn tại khoản 2 Điều 4 Chương I có trách nhiệm khấu trừ số thuế giá trị gia tăng, thuế thu nhập doanh nghiệp hướng dẫn tại Mục 3 Chương II trước khi thanh toán cho Nhà thầu nước ngoài, Nhà thầu phụ nước ngoài.”*

+ Tại Điều 8 quy định về đối tượng, điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ, nộp thuế TNDN trên cơ sở kê khai doanh thu, chi phí để xác định thu nhập chịu thuế (phương pháp kê khai):

+ Tại Điều 11 quy định về đối tượng, điều kiện áp dụng nộp thuế GTGT, nộp thuế TNDN theo phương pháp tỷ lệ tính trên doanh thu (phương pháp trực tiếp).

+ Tại Khoản 2, Điều 13 quy định về thuế TNDN:

*“2. Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế*

*a) Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế đối với ngành kinh doanh:*

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| *STT* | *Ngành kinh doanh* | *Tỷ lệ (%) thuế TNDN tính trên doanh thu tính thuế* |
| *…* |  |  |
| *5* | *Hoạt động sản xuất, kinh doanh khác, vận chuyển (bao gồm vận chuyển đường biển, vận chuyển hàng không)* | *2* |

*.”*

- Căn cứ khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính hướng dẫn về đăng ký thuế, quy định về đăng ký mã số thuế nộp thay cho nhà thầu nước ngoài:

*“6. Đối với người nộp thuế là tổ chức, cá nhân khấu trừ nộp thay và tổ chức, cá nhân được cơ quan thuế ủy nhiệm thu quy định tại Điểm g, m Khoản 2 Điều 4 Thông tư này nộp hồ sơ đăng ký thuế tại cơ quan thuế như sau:*

*a) Tổ chức, cá nhân khấu trừ nộp thay cho nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nộp hồ sơ đăng ký thuế tại cơ quan thuế quản lý trực tiếp. Hồ sơ đăng ký thuế gồm:*

*- Tờ khai đăng ký thuế mẫu số 04.1-ĐK-TCT ban hành kèm theo Thông tư này;*

*- Bảng kê các hợp đồng nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài nộp thuế thông qua Bên Việt Nam mẫu số 04.1-ĐK-TCT-BK.”*

- Căn cứ Thông tư số 80/2021/TT-BTC ngày 29/09/2021 của Bộ Tài chính hướng dẫn thi hành Luật Quản lý thuế và Nghị định số 126/2020/NĐ-CP quy định chi tiết một số điều của Luật Quản lý thuế:

+ Tại Điều 76 Chương IX quy định về đăng ký thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài

+ Tại Điều 77 Chương IX quy định về khai thuế, tính thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài.

+ Tại Điều 78 Chương IX quy định về nộp thuế trực tiếp của nhà cung cấp ở nước ngoài

+ Tại Điều 79 Chương IX quy định về ủy quyền thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam của nhà cung cấp ở nước ngoài.

+ Tại Điều 81 Chương IX quy định về trách nhiệm của các tổ chức, cá nhân ở Việt Nam có liên quan trong trường hợp mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài:

*“1. Tổ chức được thành lập và hoạt động theo pháp luật Việt Nam, tổ chức đăng ký hoạt động theo pháp luật Việt Nam mua hàng hóa, dịch vụ của nhà cung cấp ở nước ngoài hoặc, thực hiện phân phối hàng hóa, cung cấp dịch vụ thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài mà nhà cung cấp ở nước ngoài không thực hiện đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế tại Việt Nam theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư này thì tổ chức mua hàng hóa, dịch vụ hoặc phân phối hàng hóa, dịch vụ thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài có nghĩa vụ kê khai, khấu trừ và nộp thuế thay cho nhà cung cấp ở nước ngoài số thuế phải nộp theo quy định tại Thông tư số 103/2014/TT-BTC ngày 06/08/2014 của Bộ Tài chính.”*

Căn cứ các quy định trên, trường hợp Công ty TNHH Rayarc Việt Nam có mua vé máy bay khứ hồi cho giám đốc Công ty đi công tác ở nước ngoài (Hàn Quốc) trên website của Hãng hàng không Korean Air (Tổ chức nước ngoài kinh doanh) thì:

Hãng hàng không Korean Air có phát sinh thu nhập tại Việt Nam từ việc cung cấp dịch vụ vận chuyển hành khách trên cơ sở hợp đồng vận chuyển (vé) thuộc đối tượng thực hiện nghĩa vụ thuế nhà thầu nước ngoài theo quy định tại khoản 1 Điều 1 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Trường hợp khi mua vé máy bay qua website và Hãng hàng không Korean Air thực hiện xuất vé máy thông qua đại lý, văn phòng bán vé máy bay của Hãng tại Việt Nam thì Công ty TNHH TNHH Rayarc Việt Nam không phải khấu trừ, nộp thay thuế cho Hãng hàng không Korean Air. Đại lý, văn phòng bán vé của Hãng hàng không Korean Air có trách nhiệm kê khai và nộp thuế theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Thông tư số 103/2014/TT-BTC.

Trường hợp Hãng hàng không Korean Air thực hiện bán vé máy bay trên website, xuất vé điện tử trực tiếp cho Công ty TNHH Rayarc Việt Nam thông qua website, không thông qua đại lý, văn phòng bán vé máy bay của Hãng tại Việt Nam, không thực hiện đăng ký thuế, kê khai, nộp thuế theo quy định tại Điều 76, Điều 77, Điều 78, Điều 79 Thông tư 80/2021/TT-BTC, hoặc không đáp ứng được một trong các điều kiện nêu tại Điều 8 Thông tư số 103/2014/TT-BTC thì Công ty TNHH Rayarc Việt Nam có trách nhiệm khấu trừ, nộp thay thuế cho nhà thầu nước ngoài. Tỷ lệ thuế TNDN đối với dịch vụ vận chuyển hành khách là 2% trên doanh thu tính thuế TNDN. Hồ sơ đăng ký thuế cho tổ chức khấu trừ nộp thay cho nhà thầu nước ngoài quy định tại khoản 6 Điều 7 Thông tư số 105/2020/TT-BTC.

Trong quá trình thực hiện chính sách thuế, trường hợp còn vướng mắc, đơn vị có thể tham khảo các văn bản hướng dẫn của Cục Thuế TP Hà Nội được đăng tải trên website **http://hanoi.gdt.gov.vn** hoặc liên hệ với Phòng Thanh tra kiểm tra thuế số 1 để được hỗ trợ giải quyết.

Cục Thuế TP Hà Nội trả lời để Công ty TNHH Rayarc Việt Nam được biết và thực hiện./.

|  |  |
| --- | --- |
|   | **KT. CỤC TRƯỞNG PHÓ CỤC TRƯỞNGNguyễn Hữu Hùng** |